

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HD
TỈNH BL
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/DS-ST
Ngày: 27/7/2023
(V/v Tranh chấp đòi lại tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm

Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong và ông Nguyễn Thành Đến

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 416/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đòi lại tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1952

Địa chỉ: ấp KX, xã LN, huyện HD, tỉnh BL

Người bảo vệ quyền L ích hợp pháp cho ông Trần Văn T là bà Huỳnh Nguyễn Hoài T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung T trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BL.

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp NO, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

(Ông T và bà Thu có mặt tại phiên tòa; Ông L vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 08/12/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Văn T trình bày: Tháng 01 năm 2022 giữa ông với ông Trần Văn L có thỏa thuận việc mua bán đất với nhau, ông L đồng ý bán cho ông phần đất có diện tích 6 công với số tiền 300.000.000 đồng. Do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông L chưa đổi thành chính quy nên không thể tiến hành chuyển quyền sử dụng cho ông được, ông yêu cầu ông L chuyển chính quy thì ông mới đồng ý giao tiền mua đất. Trong quá trình ông L đi chuyển giấy chính quy thì

ông L có mượn của ông số tiền là 42.000.000 đồng, việc ông cho ông L mượn tiền có làm biên nhận vào ngày 06/01/2022 (dương lịch), do ông viết tay và ông L có ký tên vào biên nhận có sự chứng kiến của ông Mai Văn T ngụ ấp BH, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL (ông T là người dẫn ông L lại nhà ông để thỏa thuận việc mua bán đất). Nhưng sau khi ông L chuyển giấy chứng nhận chính quy xong thì ông L không chuyển nhượng đất cho ông mà lại chuyển nhượng cho người khác nhưng không trả lại số tiền mượn cho ông. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Văn L giao trả cho ông số tiền 42.000.000 đồng. Ngoài ra ông không có yêu cầu nào khác.

Đối với bị đơn ông Trần Văn L: Mặc dù ông Trần Văn L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông L vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với ông L theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành nghiêm giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Trần Văn L. Buộc ông Trần Văn T có nghĩa vụ thanh toán trả cho ông Trần Văn T số tiền là 42.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Văn T không phải chịu, buộc ông Trần Văn L phải chịu theo quy định.

Người bảo vệ quyền L ích hợp pháp cho ông Trần Văn T trình bày: thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông T và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Trần Văn L, buộc ông Trần Văn L có nghĩa vụ giao trả cho ông Trần Văn T số tiền 42.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn, người bảo vệ quyền L ích hợp pháp cho nguyên đơn tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Trần Văn L về việc tranh chấp đòi lại tài sản; Bị đơn ông Trần Văn L có địa chỉ thường trú tại huyện HD, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

Ông Trần Văn L đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng ông L vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trần Văn L.

[2] Về nội dung vụ án: xét yêu cầu của ông Trần Văn T về việc yêu cầu ông Trần Văn L có nghĩa vụ giao trả số tiền là 42.000.000 đồng. Căn cứ vào các tài liệu được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 06/01/2022 (dương lịch) ông T có cho ông L mượn số tiền là 42.000.000 đồng. Trong quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, các tài liệu chứng cứ có liên quan cho ông Trần Văn L về việc yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông L. Tuy nhiên, ông L không có ý kiến gì về việc yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật, các đương sự không cần phải có nghĩa vụ chứng minh, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông L, buộc ông Trần Văn L có nghĩa vụ thanh toán trả cho ông Trần Văn T số tiền 42.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: ông Trần Văn T không phải chịu. Buộc ông Trần Văn L phải nộp số tiền 2.100.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[5] Quan điểm của người bảo vệ quyền L ích hợp pháp cho nguyên đơn là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 166 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn T đối với ông Trần Văn L về việc tranh chấp đòi lại tài sản.

2/. Buộc ông Trần Văn L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn T số tiền là 42.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: ông Trần Văn T không phải chịu. Buộc ông Trần Văn L phải nộp số tiền 2.100.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

4/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho ông Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Trần Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm